



# VÙNG NÁCH

TS. BS. NGUYỄN HUY BẰNG  
BM GIẢI PHẪU HỌC  
ĐHYD TP HCM

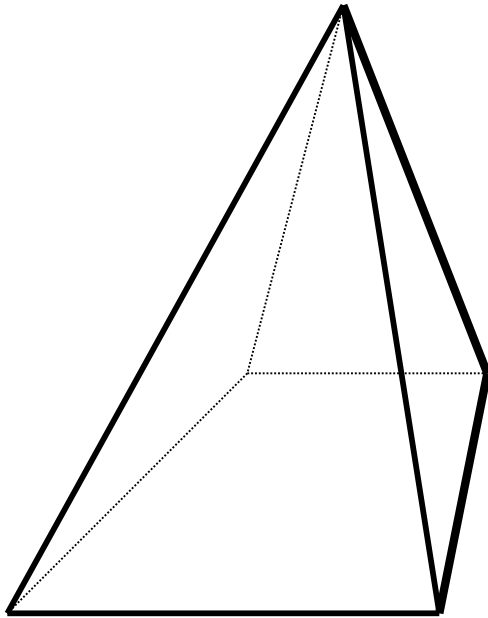
# MỤC TIÊU

thầy nói học trong sách

1. Mô tả được cấu tạo của hố nách.
2. Nêu được nguyên ủy, đường đi, tận cùng và các ngành bên của động mạch nách.
3. Mô tả được liên quan của các thành phần trong hố nách.
4. Mô tả được các vòng nối của động mạch nách và giải thích vùng nguy hiểm.
5. Mô tả được cấu tạo các ngành cùng của đám rối thần kinh cánh tay.

# GIỚI HẠN

Một hình tháp bốn cạnh với bốn thành:



👤 Trước

👤 Sau

👤 Ngoài

👤 Trong

👤 Đỉnh (ở trên): khe sườn đòn

👤 Nền (ở dưới): da, tổ chức dưới da và các mạch

*\* Trong hố nách có bó mạch thần kinh từ cổ xuống chi trên*



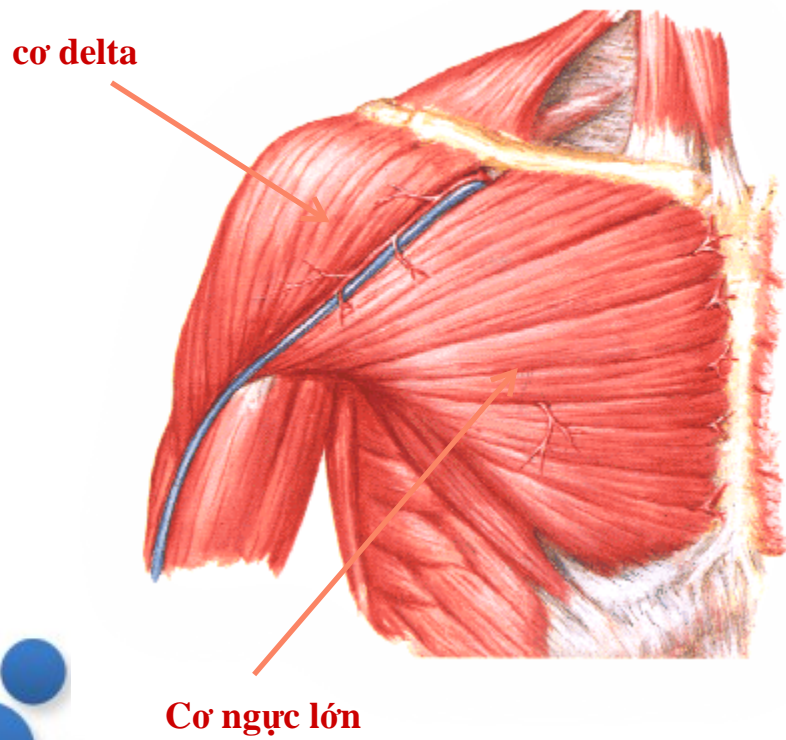
# GIỚI HẠN

GIỚI HẠN: Vùng nách

- Ngoài: xương cánh tay, khớp vai và vùng đen-ta
- Trước và trong: vùng ngực
- Sau: vùng vai
- Tất cả các vùng trên tạo nên một khoang gọi là

*HỐ NÁCH*

# VÙNG NÁCH



# VÙNG NÁCH: thành trước

- 🏠 Là vùng ngực
- 🏠 Gồm bốn cơ xếp thành hai lớp
- 🏠 Lớp nông: cơ ngực lớn (được bọc trong *mạc ngực*)  
*mạc ngực liên quan phẫu thuật thẩm mỹ*
- 🏠 Lớp sâu (có ba cơ):
  - 🏠 Cơ dưới đòn
  - 🏠 Cơ ngực bé
  - 🏠 Cơ quạ cánh tay

Ba cơ này được bọc trong một bao chung là *mạc đòn ngực*

# VÙNG NÁCH: thành trước

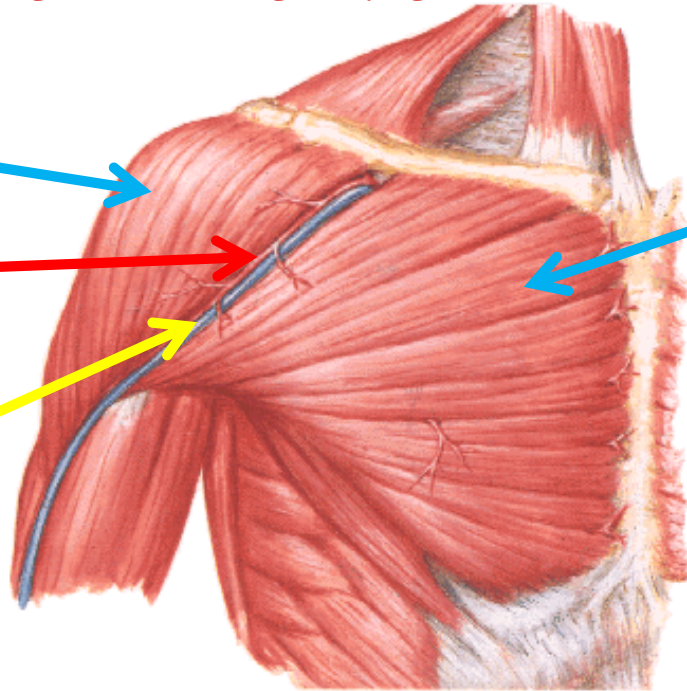
rãnh delta giới hạn cơ delta và cơ ngực lớn, trong rãnh delta có tĩnh mạch đầu đi trong đó.  
TM đầu trong rãnh delta là giới hạn giữa thành trc và thành ngoài

Cơ delta (đen ta)

Rãnh delta

T.M đầu

Cơ ngực lớn

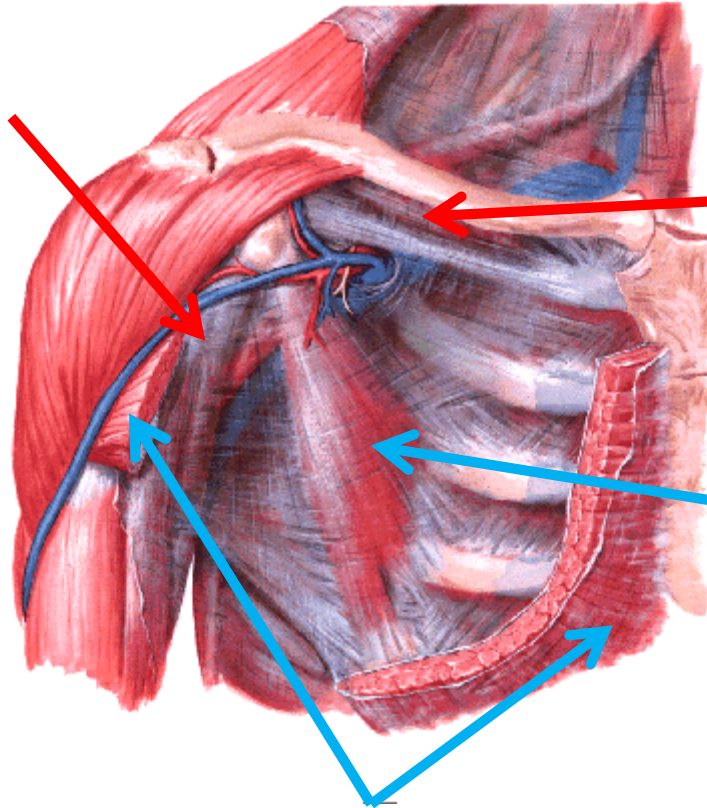




# VÙNG NÁCH: thành trước

ko hồi nguyên ủy bám tận  
hồi tk, mạch máu, động tác cơ

Cơ quạ cánh tay



Cơ dưới đòn

Cơ ngực bé

Cơ ngực lớn



# VÙNG NÁCH: thành sau

 Là vùng vai

 Gồm có 5 cơ:

 Cơ dưới vai

 Cơ trên gai

 Cơ dưới gai

 Cơ tròn bé

 Cơ tròn lớn

5 cơ chính

Ngoài ra, đi từ lưng  
tới còn có:

Cơ đầu dài cơ tam  
đầu

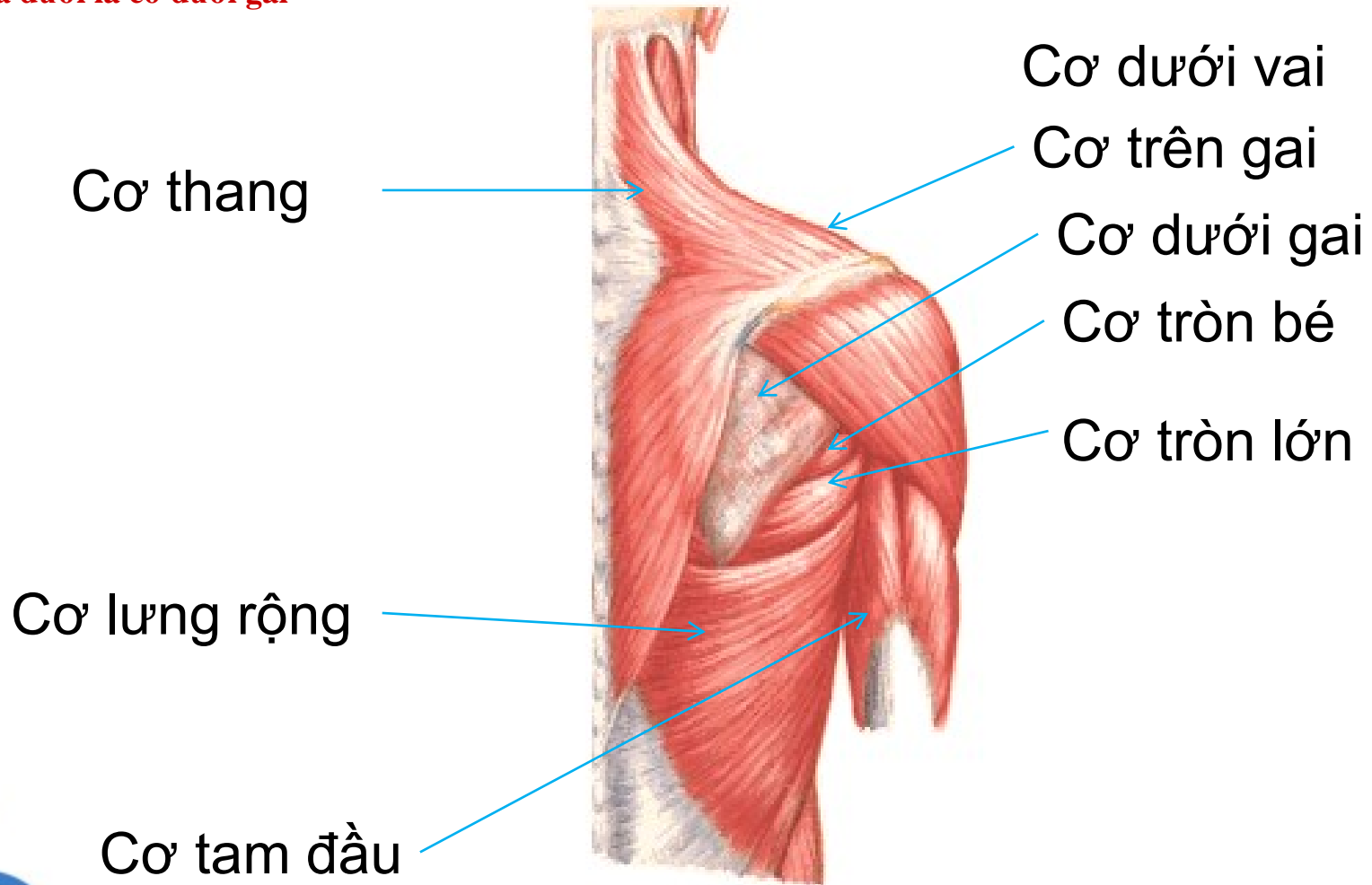
Cơ thang

Cơ lưng rộng

3 cơ tăng cường

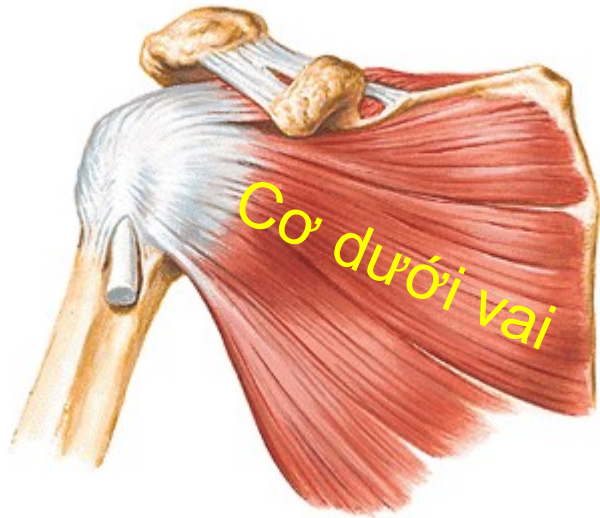
# VÙNG NÁCH: thành sau

cơ trên gai và dưới gai đc phân chia bởi mốc là gai vai của xương bả vai. Cơ nằm trên gai vai gọi là cơ trên gai, phía dưới là cơ dưới gai



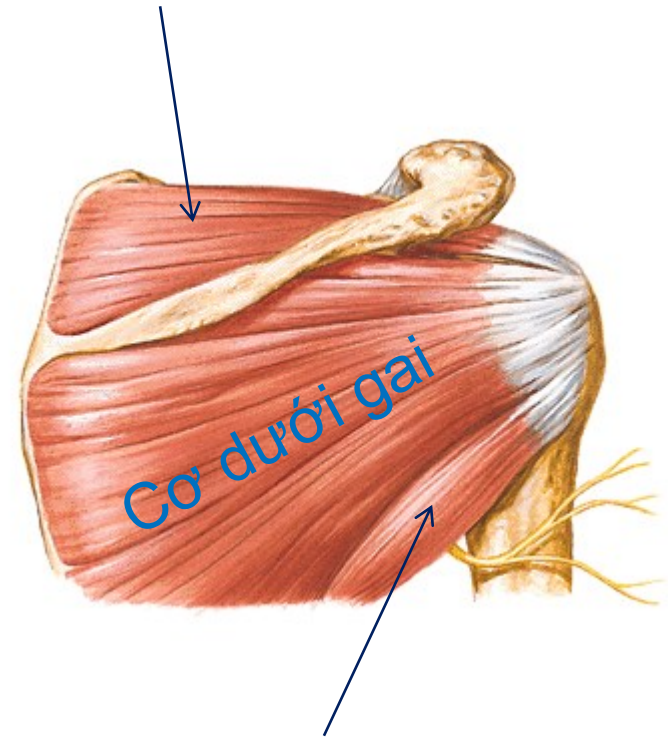
# VÙNG NÁCH: thành sau

cơ dưới vai nằm mặt trước xương vai



cơ dưới vai thì phải tách hẳn cái xương vai ra khỏi Bệnh nhân

Cơ trên gai



Cơ tròn bé

# VÙNG NÁCH: thành sau

Cơ dưới gai

Lỗ tứ giác

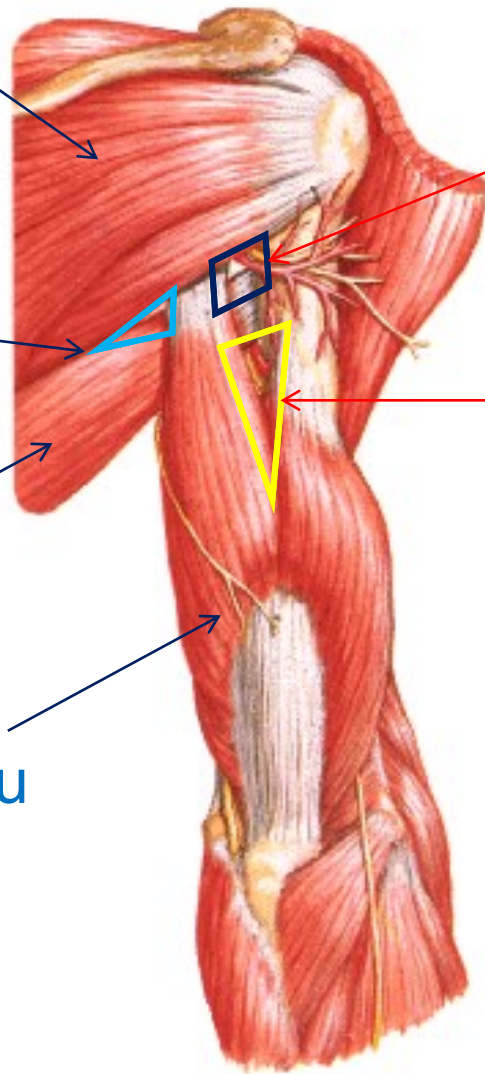
Lỗ Tam giác  
vai – tam đầu

Lỗ Tam giác  
Cánh tay – tam đầu

lỗ tam giác to tạo bởi cơ tròn lớn, bé  
và xương cánh tay. Sau đó 1 đầu của  
cơ tam đầu cắt vào giữa, tạo 1 lỗ tứ  
giác và 1 lỗ tam giác nhỏ hơn.

Cơ tròn bé

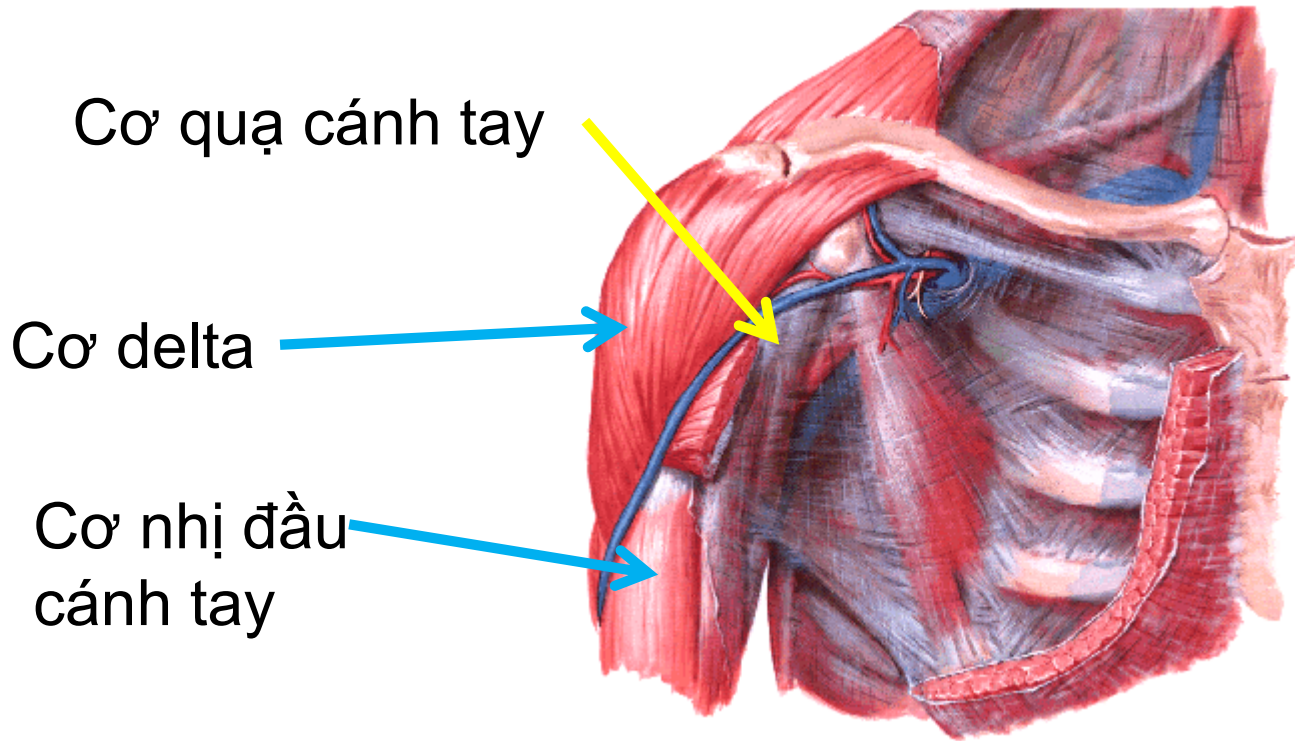
Cơ tam đầu



# VÙNG NÁCH: thành ngoài

- Xương cánh tay
- Cơ nhị đầu cánh tay
- Cơ quạ cánh tay
- Cơ đen-ta vừa thành trước, vừa thành ngoài
- *Cơ đen-ta: hình dạng giống chữ đen-ta tạo nên vùng đen-ta (ụ vai) bọc ở ngoài chỏm xương cánh tay.*
- *Cơ đen-ta ngăn cách với cơ ngực lớn của vùng ngực ở phía trước bởi tam giác đen-ta ngực (tam giác đòn ngực )*

# VÙNG NÁCH: thành ngoài



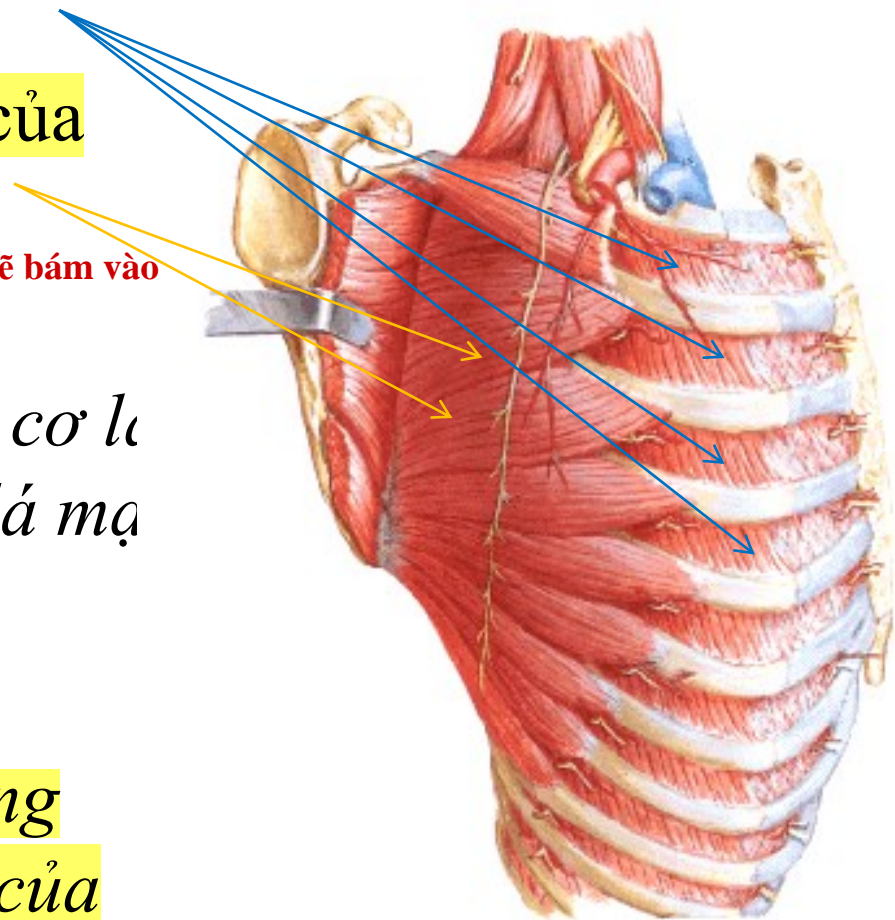


# VÙNG NÁCH: thành trong

- Bốn xương sườn
- Các cơ gian sườn đầu tiên
- Cơ răng trước (phần trên của cơ).

Cơ răng trước gồm nhiều bó sợi cơ. Những bó sợi sẽ bám vào từng khoảng xương sườn

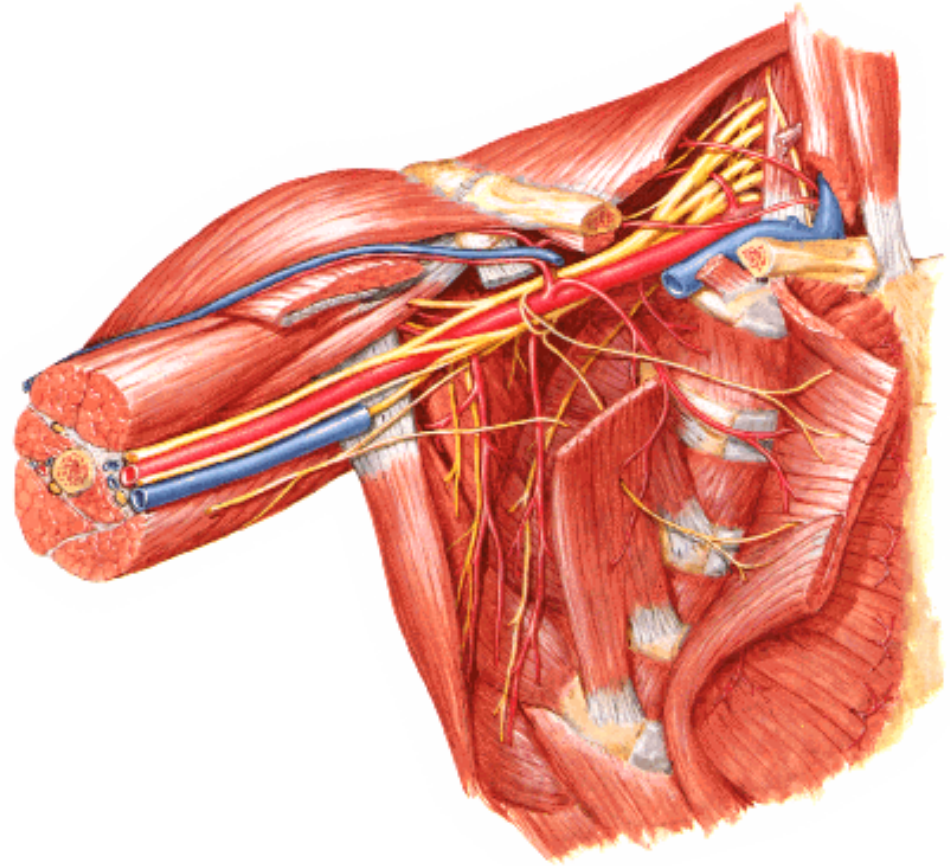
- Cơ răng trước: bọc ngoài cơ lá mạc mỏng, giữa cơ và lá mạc có ĐM ngực ngoài và dây TK. ngực dài.
- Cơ răng trước (mười xương sườn đầu tiên và bờ sống của xương vai)





# CÁC THÀNH PHẦN TRONG HỐ NÁCH

- 🔬 Các tổ chức mỡ
- 🔬 Đám rối thần kinh cánh
- 🔬 Động mạch nách
- 🔬 Tĩnh mạch nách
- 🔬 Các hạch bạch huyết.

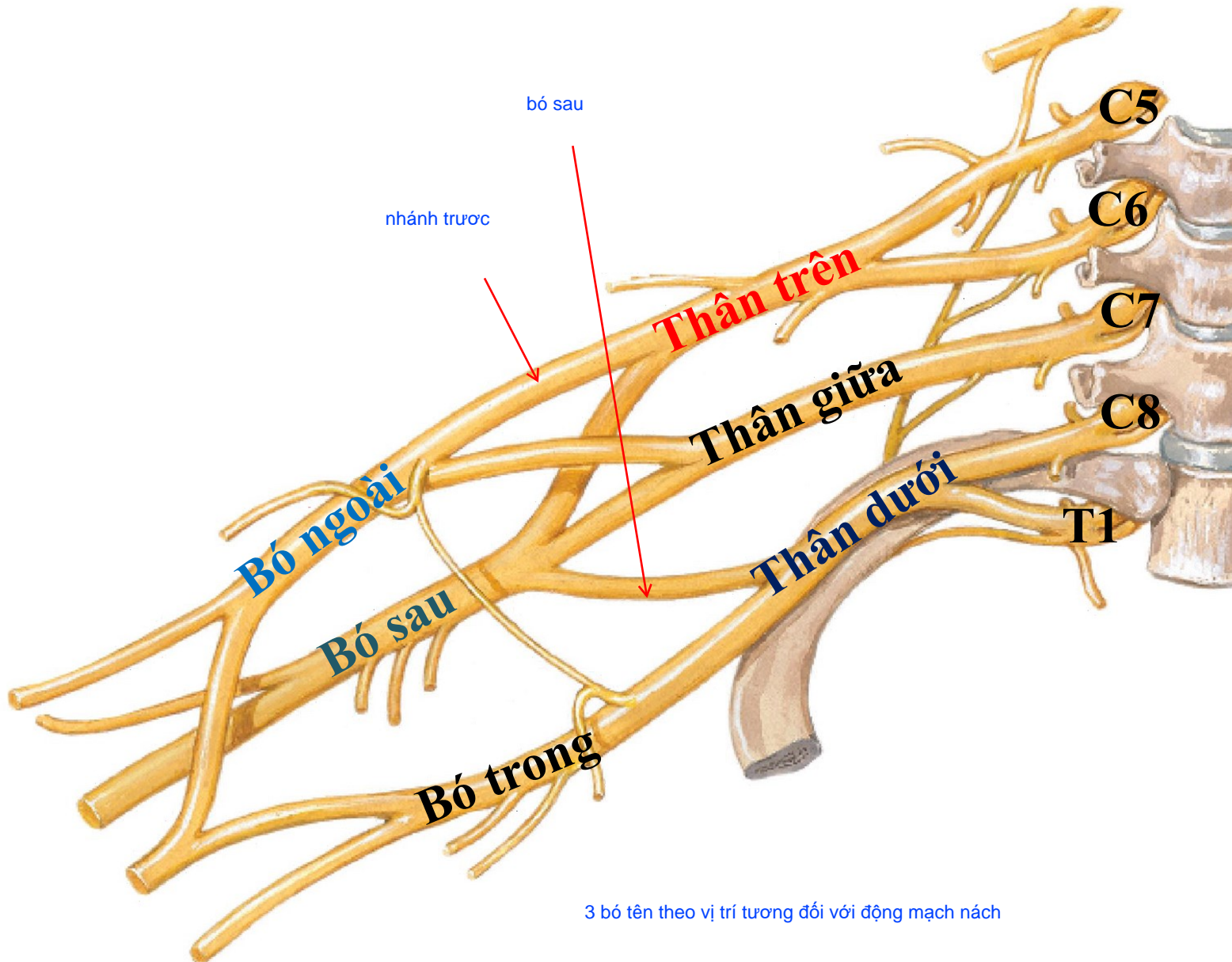


# Đám rối cánh tay

- Đám rối cánh tay được tạo thành từ **nhánh trước** của các dây thần kinh gai sống **từ cổ IV đến ngực I**:
  - Dây cổ **IV,V,VI** nối với nhau tạo thành thân trên
  - Dây cổ **VII** tạo thành thân giữa
  - Dây cổ **VIII** nối với dây ngực I tạo thành thân dưới



# Đám rối cánh tay



# Đám rối cánh tay

🔊 Ba thân trên,giữa,dưới chia thành ngành trước và ngành sau

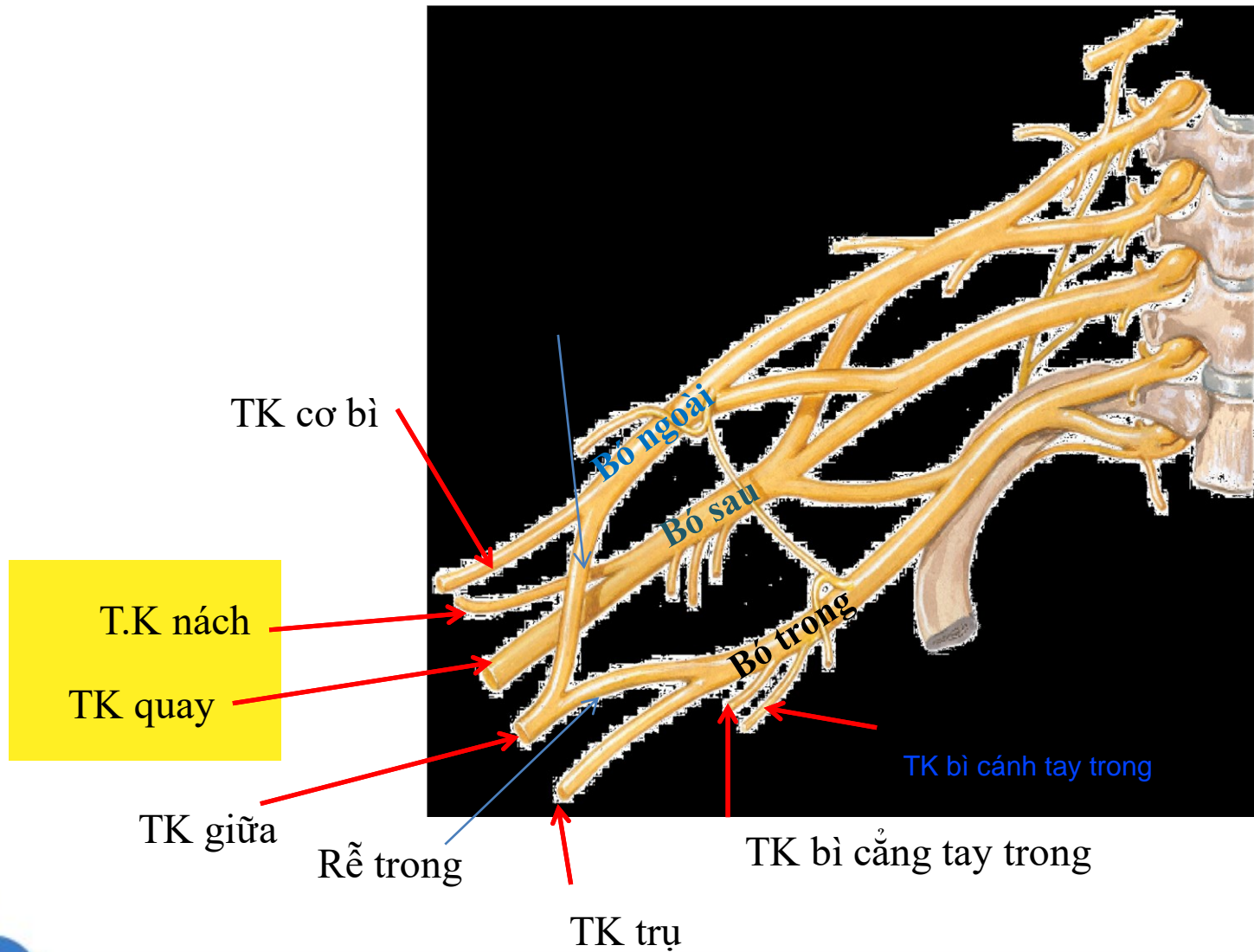
🔊 Ngành trước của thân trên và thân giữa tạo thành bó ngoài

🔊 Ngành trước thân dưới tạo thành bó trong

🔊 Ngành sau của ba thân tạo thành bó sau

→ Đám rối thần kinh cánh tay cho các nhánh để vận động, cảm giác cho vùng **nách và chi trên**

# Đám rối cánh tay



# Đ.M nách

đây là những nhánh bên quan trọng.

- 1. ĐM ngực trên
- 2. ĐM cùng vai ngực

Nhánh cùng vai

Nhánh đòn

Nhánh đen-ta

Các nhánh ngực

- 3. ĐM ngực ngoài
- 4. ĐM dưới vai (*chui qua lỗ tam giác vai tam đầu chia làm hai nhánh*)

ĐM ngực lưng

ĐM mũ vai

- 5. ĐM mũ cánh tay trước
- 6. ĐM mũ cánh tay sau



# Đ.M nách

**đm dưới đòn qua điểm giữa xương đòn sẽ đổi tên thành đm nách.**

## 6 nhánh bên

## ĐM cùng vai ngực

## ĐM mũ cánh tay trước

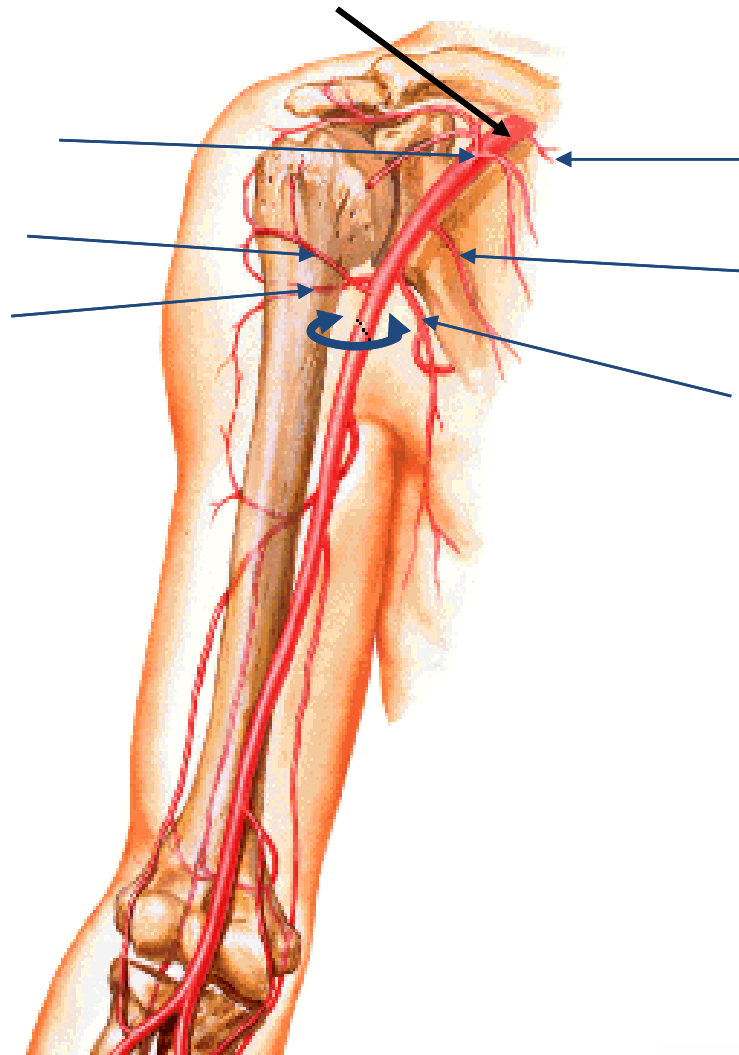
## ĐM mũ cánh tay sau

ĐM nách

ĐM dưới đòn

- ĐM ngực ngoài

## ĐM vai dưới





# Đ.M nách

về tìm hiểu đoạn nào thắt đc, đoạn nào ko thắt đc.

